

Số: 36/2022/QĐST- HNGĐ

Kim Động, ngày 10 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc dân sự thụ lý số 49/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022, Về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Quang H., sinh năm 1992;

- Chị Nguyễn Thị Mỹ L., sinh năm 2000;

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Nguyễn Minh K1., sinh ngày 22/7/2017;

- Cháu Nguyễn Đăng K2., sinh ngày 06/7/2019.

Người đại diện cho các cháu K1., K2. là: Anh Nguyễn Quang H. và chị Nguyễn Thị Mỹ L. (là cha mẹ đẻ của các cháu K1., K2.).

Đều có đăng ký HKTT: Xóm 2, thôn Trương Xá, xã Toàn Thắng, Huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ L. và anh Nguyễn Quang H. kết hôn trên cơ sở hai bên hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Toàn Thắng, Huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Anh, chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên nhất trí thuận tình ly

hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[2] Về con chung: Chị L. và anh H. có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh K1., sinh ngày 22/7/2017 và cháu Nguyễn Đăng K2., sinh ngày 06/7/2019. Hiện hai cháu đang ở với anh H.. Chị L. và anh H. thỏa thuận: giao cháu K1. cho anh H. tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu K1. thành niên hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật; giao cháu K2. cho chị L. trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu K2. thành niên hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật và hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh H. và chị L. được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Xét sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị không trái pháp luật nên được công nhận.

[3] Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng canh tác: Anh H. và chị L. đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Quang H. tự nguyện nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[5] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang H. và chị Nguyễn Thị Mỹ L..

- Về con chung: Anh H. và chị L. có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh K1., sinh ngày 22/7/2017 và cháu Nguyễn Đăng K2., sinh ngày 06/7/2019. Hiện hai cháu đang ở với anh H.. Giao cháu K1. cho anh H. tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu K1. thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật; giao cháu K2. cho chị L. trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu K2. thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh H. và chị L. được quyền thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng canh tác: Anh H. và chị L. đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Quang H. tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí

giải quyết việc dân sự đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0002640 ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Kim Động. Anh H. đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND + THA Huyện;
- UBND xã Toàn Thắng (GCN số 66, ngày 15/11/2018);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương

